



VIỆN CÂY ĂN QUẢ MIỀN NAM (SOFRI)

BẢN TIN CÂY ĂN QUẢ

Số 2 (Tháng 03 & 04 năm 2024)



MỤC LỤC

❖ **Chịu trách nhiệm xuất bản:**

TS. Võ Hữu Thoại - Viện trưởng, Trưởng ban

❖ **Ban biên tập:**

TS. Nguyễn Thành Hiếu - Phó ban

TS. Đoàn Hữu Tiến - Phó ban

ThS. Đặng Thùy Linh - Phó ban

KS. Ngô Thị Kim Thanh

KS. Trương Thiên Phước

❖ **Bài viết, thư từ liên hệ xin gửi về:**

Ban Biên tập Bản tin Cây ăn quả của Viện
Cây ăn quả miền Nam (SOFRI)

Địa chỉ: xã Long Định, huyện Châu Thành,
tỉnh Tiền Giang

Điện thoại: 0273 3893125/ 0273 3893129

Fax: 0273 3893122

Email: sofrivn.contact@gmail.com

Ảnh bìa:

Ảnh 1: Đoàn trường Đại học Kiên Giang tham quan thực tế về các quy trình sản xuất, quy trình quản lý dịch hại và quy trình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại Viện ngày 22/4/2024.

Ảnh 2: Đoàn chuyên gia của Viện Nghiên cứu Cây trồng và Thực phẩm New Zealand (PFR) đến trao đổi tiến độ hoạt động của dự án chanh dây với Viện ngày 01/4/2024.

Giấy phép xuất bản:

GPXB số 06/GP-XBBT cấp ngày 19/10/2023 của
Sở Thông tin và Truyền thông Tiền Giang cấp.

In 350 cuốn, khổ 19x27cm tại Công ty Cổ phần
In Tiền Giang số 10, Học Lạc, P3, TP. Mỹ Tho,
Tiền Giang. Nộp lưu chiểu tháng 5 năm 2024.

Ban biên tập "Bản tin Cây ăn quả" chân thành
cảm ơn bạn đọc tham gia viết tin, bài ảnh và
góp ý kiến xây dựng để bản tin phục vụ bạn
đọc ngày càng tốt hơn.

❖ **TIN TỨC - SỰ KIỆN**

- ▶ Triển vọng hợp tác công - tư trong phát triển bền vững sản xuất cây ăn trái của Viện Cây ăn quả miền Nam và đối tác trong thời gian tới.
- ▶ Thông tin về hội thảo trực tuyến "Triển vọng mở rộng sản xuất và tiêu thụ nhãn" do Mạng lưới Trái cây Nhiệt đới Quốc tế (TFNet) tổ chức.

❖ **CHUYÊN MỤC GIỐNG CÂY ĂN QUẢ, RAU & HOA**

- ▶ Các giống mận (roi) trồng phổ biến ở Đài Loan.

❖ **KỸ THUẬT SẢN XUẤT VÀ HỎI ĐÁP CHUYÊN NGÀNH**

- ▶ Tóm tắt quy trình kỹ thuật xử lý ra hoa trái vụ cho cây sầu riêng ở các tỉnh Nam bộ.
- ▶ Tóm tắt quy trình kỹ thuật xử lý ra hoa trái vụ cho cây chôm chôm ở các tỉnh Nam bộ.
- ▶ Hiện tượng sạm đen vỏ trái mít: tác nhân và biện pháp quản lý.
- ▶ Chăm sóc vườn cây ăn trái chuẩn bị đón mưa.
- ▶ Hỏi đáp chuyên ngành.

❖ **THÔNG TIN SẢN XUẤT VÀ THỊ TRƯỜNG CÂY ĂN QUẢ**

- ▶ Xuất khẩu rau quả thực trạng và nhận định.
- ▶ Tình hình tiêu thụ chuối thế giới.

❖ **CHUYÊN MỤC NHÌN RA NƯỚC BẠN**

- ▶ Điểm tin sản xuất, xuất khẩu trái cây một số nước trên thế giới (tháng 3-4/2024).

TRIỂN VỌNG HỢP TÁC CÔNG - TƯ trong phát triển bền vững sản xuất cây ăn trái của Viện cây ăn quả miền Nam và đối tác trong thời gian tới

TS. NGUYỄN THÀNH HIẾU

TRONG THÁNG 3-4/2024, VIỆN CÂY ĂN QUẢ MIỀN NAM TRÂN TRỌNG ĐÓN TIẾP VÀ LÀM VIỆC VỚI NHIỀU ĐỐI TÁC: ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA TẬP ĐOÀN MITSUI VIỆT NAM, FRUISHARE VIỆT NAM, TẬP ĐOÀN CON CÒ VÀNG VÀ CÔNG TY HOA CƯƠNG TRONG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SẢN XUẤT CÂY ĂN TRÁI TRONG THỜI GIAN TỚI.

Tiếp và làm việc với Đoàn công tác Tập Đoàn Mitsui Việt Nam, hai bên đã rất cởi mở, nhiệt tình trao đổi những thông tin có liên quan về kết quả nghiên cứu sử dụng chế phẩm sinh học, phân bón sinh học,... giúp cây trồng tự sản sinh cơ chế kích kháng, tăng năng suất, chất lượng trái cây và

chống chịu với các điều kiện bất lợi của môi trường cũng như hạn chế sâu bệnh hại trên cây ăn trái.

FruitShare Việt Nam đề nghị Viện giúp phát triển vùng nguyên liệu sản xuất thanh long theo hướng ứng dụng công nghệ cao, phát triển các giống thanh long mới lai tạo của Viện và liên kết tiêu thụ sản phẩm phục vụ cho hoạt động xuất khẩu của Công ty trong thời gian tới.

Với Tập Đoàn Con Cò Vàng, hai bên thống nhất định hướng hợp tác trong thời gian tới bao gồm: xây dựng quy trình chăm sóc một số chủng loại cây trái có giá trị xuất khẩu cao, hướng tới quy trình sản xuất cây ăn trái giảm phát thải carbon; Phối hợp, hỗ trợ giúp nâng cao chất

lượng các vùng nguyên liệu sản xuất trái cây của các bên đối tác liên quan,...

Công ty Xuất nhập khẩu trái cây Hoa Cường đề xuất hợp tác với Viện Cây ăn quả trong các lĩnh vực: nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật giúp nâng cao chất lượng trái sầu riêng, dựa gần với liên kết vùng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm bền vững.

Lãnh đạo Viện Cây ăn quả miền Nam trân trọng cảm ơn các đối tác đã dành sự quan tâm đặc biệt và thời gian đến làm việc và thống nhất, cũng như cam kết tạo điều kiện thuận lợi nhất để thúc đẩy hơn nữa mối quan hệ hợp tác với các đối tác trong thời gian tới./.

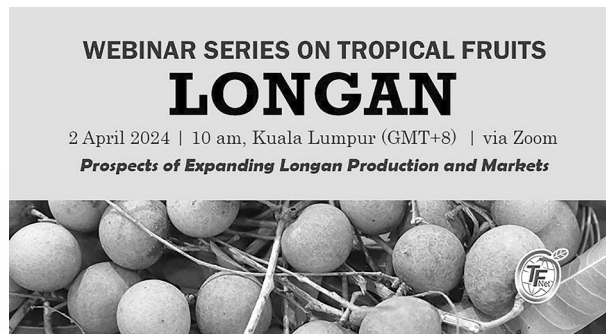
THÔNG TIN VỀ HỘI THẢO TRỰC TUYẾN “Triển vọng mở rộng sản xuất và tiêu thụ nhãn” do Mạng Lưới trái cây Nhiệt đới Quốc tế (TFNET) tổ chức

TS. TRẦN THỊ MỸ HẠNH

Nhãn thuộc họ Sapindaceae bao gồm 1.900 loài thuộc 140 chi (Buerki, 2019) có nguồn gốc ở Đông Nam Á là một chủng loại cây ăn quả được trồng phổ biến và có thể được phát triển cho thị trường toàn cầu. Các nước sản xuất nhãn chính là Trung Quốc, Thái Lan, Myanmar, Việt Nam, Indonesia, Malaysia và Philippines. Nhãn cũng được trồng thương mại ở Ấn Độ, Kenya, Úc, Nam Phi, Hoa Kỳ (Florida). Trên thế giới, diện tích trồng và sản lượng nhãn chỉ là ước tính vì đôi khi được xếp cùng nhóm với vải. Hiện nay một số giống mới được phát triển cho năng suất cao, vị ngọt và nhu cầu tiêu thụ ngày càng mở rộng. Tiêu thụ ở Hoa Kỳ và các nước châu Âu cũng dự kiến sẽ tăng khi dân số châu Á ngày càng tăng. Các nước xuất khẩu nhãn chính là Thái Lan và Trung Quốc, thường được tiêu thụ quả tươi hoặc chế biến thành các sản phẩm khô hoặc đóng hộp.

Ngoài hương vị hấp dẫn, nhãn còn là loại trái cây tốt cho sức khỏe có chứa một lượng đáng kể Vitamin C và kali. Theo một số nghiên cứu báo cáo rằng quả nhãn tươi chứa 83% nước, 15% carbohydrate, 1% protein và chứa lượng chất béo không đáng kể. Do lợi ích sức khỏe của nó, nhãn đã được sử dụng rộng rãi trong y học cổ truyền tại Trung Quốc. Nghiên cứu gần đây được thực hiện từ việc chiết xuất polysaccharides từ bột quả nhãn để nghiên cứu tính chất dược liệu của nó. Các giống nhãn thương mại đã được phát triển, đặc biệt là tại Trung Quốc, Thái Lan và Việt Nam, các giống này được phân biệt dựa vào kích cỡ quả,

2 | Viện Cây ăn quả miền Nam (SOFRI)



độ dày cùi, kích thước hạt, mùi vị và năng suất.

Bên cạnh thuận lợi, những khó khăn, thách thức trong sản xuất và phát triển cây nhãn như tình hình sâu bệnh hại, quy trình sản xuất chưa nhất quán và khả năng tồn trữ kém, quả dễ hư hỏng. Nhận thấy nhu cầu ngày càng tăng về loại trái cây này, TFNet đã phối hợp với Viện Nghiên cứu Cây ăn quả thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Quảng Đông (GDAAS), Trung Quốc và Viện Cây ăn quả miền Nam (SOFRI) thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (VAAS), Việt Nam đã tổ chức hội thảo trực tuyến về “Triển vọng mở rộng sản xuất và tiêu thụ nhãn” vào ngày 2/4/2024 thông qua nền tảng Zoom với hơn 200 đại biểu tham dự.

Mục tiêu của hội thảo trực tuyến là: (1) Chia sẻ thông tin về các giống phổ biến, tình hình sản xuất, phương án chế biến, thị trường, thách thức và cơ hội trong phát triển cây nhãn; (2) Chia sẻ thông tin nghiên cứu và phát triển giống nhãn mới, thực hành nông nghiệp tốt (GAP), quản lý sâu bệnh hại, quản lý sau thu hoạch và tác động của thời tiết đến sản xuất nhãn; (3) Thảo luận về

các sáng kiến nhằm nâng cao khả năng tiếp thị cho quả nhãn trên thị trường toàn cầu; (4) Thiết lập mạng lưới giữa các bên liên quan đến sản xuất, tiêu thụ nhãn và các loại trái cây nhiệt đới khác.

Với các Diễn giả đến từ Viện Cây ăn quả miền Nam thuộc Viện VAAS, Việt Nam; Viện Nghiên cứu cây ăn quả thuộc Viện GDAAS, Trung Quốc; Đại học Putra Malaysia, Malaysia; Cơ quan Nghiên cứu và Đổi mới Quốc gia, Indonesia.

Tại hội thảo này diễn giả đến từ Malaysia đã giới thiệu giống nhãn Pha lê *Pometia pinnata* (Crytal longan-giống bản địa) với đặc điểm cơ bản: Hạt to, thịt trắng dày, vỏ cứng có hương vị kết hợp của chôm chôm, sầu riêng và vải thiều (Sukiman *et al.*, 2018). Sản phẩm được sử dụng ăn tươi, làm

nước ép, hạt rang dùng trị đau xương khớp, đau nửa đầu, nhức đầu, sốt có thể là do sự hiện diện của polyphenol, alkaloid, các hợp chất flavonoid, terpenoid, tannin, saponin và coumarin. Giống nhãn này được trưng bày ở Hội chợ triển lãm Malaysia ngày 27/7/2023 đã gây sự chú ý của nhiều người biết đến giống nhãn này. Qua đây, nhận thấy ở Việt Nam cũng có nhiều giống nhãn bản địa ngon, giàu chất dinh dưỡng như nhãn Xuồng Cơm Vàng, Thanh nhãn,... tuy nhiên chưa được phân tích đầy đủ về hàm lượng dinh dưỡng về những đặc tính nổi trội của các giống này kết hợp quảng bá rộng rãi trong và ngoài nước để góp phần phát triển quả nhãn của Việt Nam. [https://www.itfnet.org/v1/2024/04/webinar-on-prospects-of-expanding-longan-production-and-markets-2./](https://www.itfnet.org/v1/2024/04/webinar-on-prospects-of-expanding-longan-production-and-markets-2/).

CHUYÊN MỤC GIỐNG CÂY ĂN QUẢ, RAU VÀ HOA

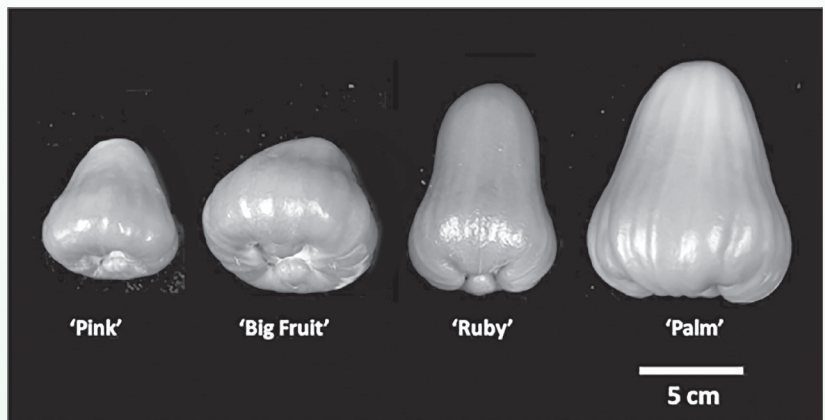
Các giống mận (roi) trồng phổ biến ở Đài Loan

✉ HOÀI PHÚC & THÀNH HIẾU tổng hợp (Đại học Quốc gia Đài Loan)

Giống mận “Hồng” và “Trái lớn”

Giống mận “Hồng” (‘Pink’) (tên gọi khác là Roi) được trồng khá phổ biến, có hương vị nhẹ, giòn và có tỷ lệ đường tổng số và axit cân bằng. Giống mận “Trái lớn” (“Big fruit”) được ghi nhận là giống đột biến tự nhiên từ giống mận “Hồng”. Do có kích thước trái lớn nên giống mận “Trái lớn” thường được lựa chọn làm quà tặng trái cây phổ biến trong dịp Tết Nguyên Đán ở Đài Loan.

Chất lượng quả của cả Giống



mận “Hồng” và mận “Trái lớn” có thể khác nhau rất nhiều tùy thuộc vào sự khác biệt về môi trường và điều kiện canh tác. Thời điểm thu hoạch nghịch vụ

vào mùa đông và đầu mùa xuân có màu đỏ sậm và thịt trái giòn nên được mệnh danh là “Ngọc trai đen” và “King Kong đen”. Trong khi đó, chất lượng trái

chính vụ (tự nhiên) vào mùa hè có hương vị thơm ngon nhưng thường có màu nhạt và tỷ lệ nứt cao, dẫn đến giá trị thương phẩm giảm.

Giống mận "Ruby" Giống mận "Ruby" (Hồng ngọc) có nguồn gốc ở Indonesia, có tên gọi địa phương là "Mirage". Giống mận này được du nhập từ Thái Lan, được đổi tên thành "Thub Thim Chan" (tiếng Thái có nghĩa là "ruby") và đây là giống mận trồng chính ở Thái Lan. Mận "Ruby" từ Thái Lan được du nhập vào Đà Loan vào năm 2001. Mận "Ruby" có màu vỏ đỏ tươi bắt mắt và có tỷ lệ nứt trái thấp vào mùa hè. "Ruby" được kỳ vọng sẽ đóng vai trò bổ sung

sản lượng thiếu hụt của giống mận "Hồng" và "Trái lớn" trong mùa hè ở miền nam Đà Loan.

Tuy nhiên, mận "Ruby" rất nhạy cảm với nhiệt độ thấp, do đó không được khuyến khích sản xuất nghịch vụ vào mùa đông vì màu sắc, độ giòn, hương vị, kém hơn so với mận "Hồng" và "Trái lớn". Các nhà nông học Đà Loan khuyến cáo các nông trại nên điều chỉnh lịch thu hoạch mận "Hồng" và "Trái lớn" vào mùa đông, trong khi đó mận "Ruby" thu hoạch vào cuối mùa xuân.

Giống mận "Palm"

Giống mận "Palm" (Cọ) cũng có nguồn gốc từ Indonesia và

được du nhập vào Đà Loan vào năm 2001. Giống này có quả to, đầy đặn với tỷ lệ nứt quả thấp. Tuy nhiên, bề mặt trái thường xuất hiện những đốm đỏ vào mùa đông do bị rối loạn sinh lý và dễ bị nấm bệnh tấn công vào mùa mưa (tháng 6 đến tháng 7 hàng năm). Vì vậy, nên điều chỉnh mùa vụ thu hoạch giống mận "Palm" ở miền nam Đà Loan vào mùa xuân (từ tháng 2 đến tháng 5). Khi canh tác ở vùng đất cát, trái thường có màu xanh nâu và mùi kém hấp dẫn khi thu hoạch sớm, do đó tiềm năng phát triển rộng rãi của giống này bị hạn chế ở Đà Loan./.

KỸ THUẬT SẢN XUẤT & HỎI ĐÁP CHUYÊN NGÀNH

Tóm tắt quy trình kỹ thuật xử lý ra hoa trái vụ cho cây sầu riêng ở các tỉnh Nam bộ

(Tiến bộ kỹ thuật được công nhận theo Quyết định số 264/QĐ-TT của Cục Trồng trọt ngày 27/12/2021)

PHÒNG KHOA HỌC tổng hợp

- Điều kiện vườn cây:

- + Giống sầu riêng: giống Ri6 và Dona
- + Tuổi cây: cây 6 năm đến 16 năm tuổi, riêng vùng Đông Nam bộ tuổi cây 6 năm đến 18 năm tuổi.
- + Cây sinh trưởng, phát triển tốt; ít nhiễm sâu bệnh. Vườn thoát nước tốt, không bị ngập úng; có đủ nước tưới, nguồn nước tưới không nhiễm phèn, nhiễm mặn.

- + Mật độ, khoảng cách trồng: Hàng cách hàng (7 - 10 m) x cây cách cây (7 - 10 m), (mật độ 100 - 204 cây/ha).

1. Thời gian xử lý ra hoa trái vụ

Vùng Đồng bằng sông Cửu Long: Xử lý ra hoa tháng 6 đến tháng 11, thu hoạch tháng 10 đến tháng 3 năm sau.

Vùng Đông Nam bộ: Xử lý ra hoa tháng 10 đến tháng 12, thu hoạch tháng 2 đến tháng 4 năm sau.

2. Kỹ thuật xử lý ra hoa trái vụ

2.1. Sau thu hoạch

- Cắt tỉa cành, bón 1 - 5 kg vôi (dạng CaCO_3) cho mỗi cây để nâng pH đất lên 5,8 - 6,8.

- Sau bón vôi 15 - 20 ngày bón phân hữu cơ hoai 25 - 90 kg/cây/vụ hoặc hữu cơ vi sinh 5 - 12 kg/cây/vụ.

- Sau bón vôi 15 - 20 ngày, bón phân để nuôi đợt lần 1 là 1.040 g Urea + 1.500 g Super lân + 480 g Kali sunfate. Sau bón phân lần 1 khoảng 30 - 35 ngày, bón phân Lần 2 là 520 g Urea + 1.500 g Super lân + 480 g Kali sunfate

- Sau bón phân lần 1 khoảng 7 - 10 ngày phun phân bón lá có hàm lượng đạm cao $\text{N:P}_2\text{O}_5:\text{K}_2\text{O}$ tỷ lệ 3:1:1, phun lặp lại 1 - 2 lần, cách nhau 7 - 10 ngày.

2.2. Tạo mầm hoa

- Sau bón phân vô cơ lần 2 khoảng 100 - 105 ngày, bón phân tạo mầm hoa 3.750 g Super lân + 960 g Kali sunfate.

- Sau khi bón phân 1 - 5 ngày, phun phân bón lá có lân cao $\text{N:P}_2\text{O}_5:\text{K}_2\text{O}$ tỷ lệ 1:6:1, phun lặp lại 1 - 2 lần, cách nhau 5 - 7 ngày trước khi xiết nước.

- Tạo khô hạn vùng rễ (đợt chồi/cơi đợt 2, lá xanh đậm (lá 60 - 65 ngày tuổi) tiến hành xiết nước tạo khô hạn cho đất vùng rễ (thời gian khoảng 35 - 40 ngày), phủ bạt phần đất quanh gốc dưới tán để ngăn nước mưa thấm vào đất và rút nước cạn trong mương (nếu có). Thường xuyên tỉa bỏ các chồi non mọc từ thân và cành chính trong tán cây.

2.3. Kích thích ra hoa

- Sau xiết nước 60 - 65 ngày và khi thấy nụ hoa dài 0,3 - 0,5 cm thì dỡ bạt phủ tiến hành tưới nước 2 ngày 1 lần cho đến khi hoa nở hoàn toàn, lượng nước tưới tăng dần đến mức bình thường giúp cây không bị sốc nước và nụ hoa phát triển tốt.

- Sau dỡ bạt phủ 10 - 15 ngày, bón phân 260 g Urea + 750 g Super lân + 480 g Kali sunfate.

- Sau dỡ bạt phủ 15 - 20 ngày phun phân bón lá giàu đạm $\text{N:P}_2\text{O}_5:\text{K}_2\text{O}$ tỷ lệ 3:1:1, phun lặp lại 1 - 2 lần.

2.4. Ra hoa, đậu quả

- Phun phân bón lá (khi mầm hoa dài 2 - 4 cm), sử dụng Urea (pha 1 - 1,5 kg/100 lít nước) hoặc KNO_3 (pha 0,8 - 1 kg/100 lít nước).

- Tỉa bỏ những nụ hoa nhỏ, dị dạng, phát triển kém, bị sâu bệnh,... Thu phần bổ sung thích hợp từ 8 giờ tối đến 0 giờ đêm.

2.5. Phát triển quả

- Bón phân nuôi trái được chia làm 2 lần: Sau khi đậu quả 25 - 35 ngày, bón 780 g Ure + 960 g Kali sunfate; Sau khi đậu quả 70 - 75 ngày, bón 1.440 g Kali sunfate.

- Sau khi đậu quả 25 - 35 ngày, phun phân chứa Bo, phun lặp lại 1 lần 15 - 20 ngày sau. Sau khi đậu quả 55 - 60 ngày phun $\text{Ca}(\text{NO}_3)_2$, pha 200 g/100 lít nước.

- Sau khi đậu quả 3 - 12 tuần để hạn chế ra đợt non cần phun phân bón lá có lân và kali cao với tỷ lệ $\text{N:P}_2\text{O}_5:\text{K}_2\text{O}$ là 0:5:3, phun 7 - 10 ngày/lần.

- Tỉa các quả nhỏ, méo mó không đều, nhiễm sâu bệnh. Cây 6 - 18 năm tuổi giữ lại mỗi cây 50 - 150 quả/ cây.

Lưu ý:

- Cây 6 năm tuổi sử dụng tổng phân vô cơ (g/cây/vụ) là 1.200 g N + 1.200 g P_2O_5 + 2.400 g K_2O , tương đương 2.610 g Urea + 7.500 g Super lân + 4.800 g Kali sunfate; có thể bón bằng các loại phân hỗn hợp NPK với liều lượng tương đương. Lượng phân sẽ được tăng khoảng 10%/cây/vụ tùy nhiên tùy thuộc vào năng suất thu hoạch của vụ trước và số trái trên cây mà lượng phân trên mỗi cây sẽ được điều chỉnh cho phù hợp.

- Tổng lượng phân được chia làm 3 đợt bón (sau thu hoạch, tạo mầm hoa, kích ra hoa và phát triển trái).

- Để bảo vệ thân, lá, hoa, quả, cần phòng trừ sâu bệnh hại như rầy phấn trắng, rầy xanh, bọ trĩ, nhện đỏ, sâu róm ăn hoa, rệp sáp, sâu đục thân, mọt đục thân, sâu đục quả, bệnh thối nụ hoa, bệnh thối rễ, thối vỏ chảy nhựa thân, thán thư,.../.

Tóm tắt quy trình kỹ thuật xử lý ra hoa trái vụ cho cây chôm chôm ở các tỉnh Nam bộ

(Tiến bộ kỹ thuật được công nhận theo Quyết định số 262/QĐ-TT-VPPN của Cục Trồng trọt ngày 27/12/2021)

PHÒNG KHOA HỌC tổng hợp

1. Sau thu hoạch

- Tỉa bỏ cành bị sâu bệnh nặng, tỉa cành vượt, cành mọc dày trong tán, cành mọc lan gần mặt đất (cách mặt đất < 70 cm), cành giao tán.

- Bón vôi (sau cắt tỉa cành 1 - 3 ngày): bón 1 - 5 kg/cây (dạng CaCO_3) để nâng pH đất: 5,5 - 6,5.

- Nuôi chồi đợt 1 (cơ đợt 1):

+ Bón phân hữu cơ (sau bón vôi 15 - 20 ngày): Bón từ 20 đến 30 kg phân hữu cơ hoai mục (hoặc 4 - 5 kg phân hữu cơ vi sinh)

+ Bón phân vô cơ đợt 1 (sau bón vôi 15 - 20 ngày): 430 g ure + 610 g super lân + 170 g Kali clorua (g/cây/vụ)

+ Phun phân bón lá có tỷ lệ N: P_2O_5 : K_2O là 3:1:1 như loại 30-10-10 hoặc 33-11-11 liều lượng theo khuyến cáo. Phun lặp lại sau 7 - 10 ngày.

- Nuôi chồi đợt 2 (cơ đợt 2):

+ Phun phân bón lá (khi lá cơ đợt 2 chuyển màu xanh đậm): Sử dụng loại phân như ở cơ đợt 1. Phun lặp lại 2 - 3 lần, cách nhau 7 - 10 ngày.

- Nuôi chồi đợt 3 (cơ đợt 3): Khi lá cơ đợt 3 chuyển màu xanh nhạt, áp dụng tương tự như nuôi chồi đợt 2.

- Lưu ý phòng trừ sâu bệnh hại để bảo vệ chồi non, lá non và tán lá.

2. Tạo mầm hoa

- Bón phân vô cơ lần 2 (khi lá màu xanh nhạt): 2.300 super lân + 580 g Kali clorua (g/cây/vụ)

- Phun phân bón lá tỷ lệ N: P_2O_5 : K_2O như 1:6:1

hoặc 1:5,5:1, liều lượng theo khuyến cáo.

- Tạo khô hạn (xiết nước): Khi chồi lá cơ đợt 3 khoảng 35 ngày hoặc lá màu xanh đậm. Ngưng tưới nước, phủ bạt toàn bộ mặt liếp (luống) để ngăn nước mưa vào đất; rút hết toàn bộ nước trong mương (nếu có) để tạo khô hạn cho vùng rễ. Thời gian phủ bạt từ 30 - 60 ngày.

- Khi phát hoa nhú 5 - 10 cm, phun phân bón lá hàm lượng lân cao, tỷ lệ N: P_2O_5 : K_2O là 1-6-1, 1-5,5-1, liều lượng theo khuyến cáo.

- Phòng trừ sâu bệnh hại chùm hoa như sâu ăn bông, bệnh phấn trắng...

3. Kích thích ra hoa

- Vùng ĐBSCL: Khi thấy chồi nhú khoảng 1 cm tiến hành đưa nước vào mương lần 1, mực nước cách mặt liếp khoảng 25 - 50 cm, giữ nước khoảng 2 giờ sau đó rút hết toàn bộ nước trong mương ra. Khi phát hoa nhú dài khoảng 3 - 5 cm đưa nước vào mương lần 2, thực hiện tương tự như lần 1. Khi phát hoa dài từ 10 - 15 cm đạt 50 - 60% thì dỡ bạt khỏi liếp, đưa nước vào mương và tưới nước lại bình thường.

- Vùng ĐNB: Khi phát hoa dài từ 10 - 15 cm đạt 50 - 60% thì dỡ bạt và tưới nước đẫm 140 - 150 lít/cây. Khoảng 5 - 7 ngày sau, tưới nước với chu kỳ 2 ngày/lần cho đến khi hoa nở hoàn toàn, lượng nước 100 - 120 lít/cây.

- Phòng trừ sâu bệnh hại chùm hoa và hoa như bọ trĩ, sâu ăn bông, bọ xít hại hoa, bệnh phấn trắng,... theo khuyến cáo.

4. Phát triển quả

- Bón phân vô cơ lần 3 được chia nhỏ làm 3 lần bón để nuôi trái:

+ Vào 15 ngày sau đậu trái: 260 g ure + 300 g super lân + 420 g Kali clorua (g/cây/vụ);

+ Vào 45 ngày sau đậu trái) 350 g ure + 9.710 g super lân + 200 g Kali clorua (g/cây/vụ);

+ Vào 75 ngày sau đậu trái) 200 g ure + 550 g super lân + 220 g Kali clorua (g/cây/vụ).

- Phân bón lá (sau đậu quả 10 tuần): Phun K_2SO_4 1,5% + MAP 0,75% (pha 1,5 kg K_2SO_4 + 0,75 kg MAP cho 100 lít nước) phun lặp lại 1 - 2 lần, cách nhau 7 ngày.

- Phòng trừ sâu bệnh: bảo vệ quả, phòng trừ

các loại sâu bệnh hại quả như sâu đục quả, rệp sáp, bệnh phấn trắng, thối quả, bệnh cháy lá,... theo khuyến cáo.

Lưu ý:

- Cây 5 năm tuổi sử dụng tổng phân vô cơ (g/cây/vụ) là 570 g N + 780 g P_2O_5 + 950 g K_2O tương đương 1.240 g Urea + 4.730 g Super lân + 1.590 g Kali clorua; có thể bón bằng các loại phân hỗn hợp NPK với liều lượng tương đương. Lượng phân sẽ được tăng khoảng 10%/cây/vụ tùy nhiên tùy thuộc vào năng suất thu hoạch của vụ trước và số trái trên cây mà lượng phân trên mỗi cây sẽ được điều chỉnh cho phù hợp.

- Tổng lượng phân được chia làm 3 đợt bón (sau thu hoạch, tạo mầm hoa, phát triển trái)/.

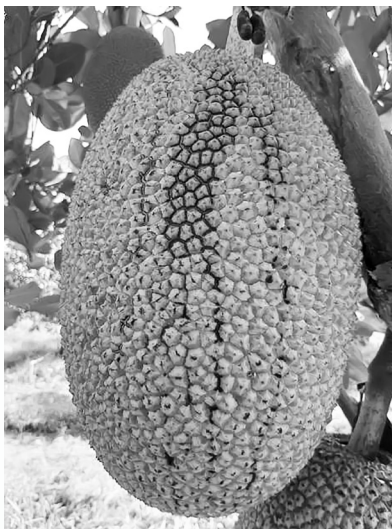
HIỆN TƯỢNG SẠM ĐEN VỎ TRÁI MÍT:

Tác nhân và biện pháp quản lý

TS. TRẦN THỊ MỸ HẠNH VÀ KS. LÊ THỊ TƯỜNG

Cây mít (*Artocarpus heterophyllus*) có nguồn gốc ở Ấn Độ, thuộc họ dâu tằm (Moraceae). Trong tự nhiên mít được trồng phổ biến từ rất lâu ở các nước như: Ấn Độ, Myanmar, Philippines, Malaysia, Indonesia, Thái Lan, Sri Lanka, Australia, Trung Quốc,... Ngoài ra, cây mít còn được trồng tại một số nước châu Phi và châu Mỹ như: Nam Phi, Kenya, Uganda, Brazil, các nước khu vực Caribbean, Florida, quần đảo Hawaii,... (Crane và ctv., 2003).

Tại Việt Nam, cây mít được trồng phổ biến từ Bắc tới Nam với diện tích trồng mít cả nước là 80.260 ha, năng suất trung



bình 16,5 tấn/ha và sản lượng đạt 845.313 tấn, ở phía Nam mít chiếm 88% (70.279 ha) được trồng phổ biến tại một số tỉnh như Đắk Lắk, Lâm Đồng, Bình Phước, Đồng Nai, Tây Ninh, Bà

Rịa-Vũng Tàu, Long An, Tiền Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang, TP. Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng,... Hiện nay, cây mít được người nông dân xếp vào loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao, đem lại nguồn thu nhập cho người trồng mít. Bên cạnh những mặt thuận lợi thì trong sản xuất mít đang gặp một số khó khăn, trong đó tình hình sâu bệnh hại bùng phát mạnh là điều đáng quan tâm. Ngoài những đối tượng gây hại phổ biến thì dịch hại mới nổi như hiện tượng sạm đen vỏ trái mít là đối tượng mà nhiều nhà vườn trồng mít đang lo lắng. Sạm đen vỏ trái là một hiện

tượng mới hoàn toàn gây hại trên mít, làm mất giá trị thương phẩm của trái mít trầm trọng, nếu trái mít đang ở loại 1 bị 10% diện tích vỏ bị sạm đen thương lái sẽ thu mua trái mít đó với giá loại 2 nên giảm giá trị rất nhiều, hiện nay chưa có một công trình nghiên cứu nào công bố về hiện tượng này.

Tác nhân: Gần đây theo kết quả điều tra và nghiên cứu của Viện Cây ăn quả miền Nam ghi nhận hiện tượng sạm đen vỏ trái mít là đối tượng gây hại mới và xuất hiện phổ biến gây hại nặng trên cây mít Changai tại tỉnh Long An và Tiền Giang với tỷ lệ vườn nhiễm lên đến 80%. Kết quả phân lập và thử nghiệm bước đầu ghi nhận một trong những nguyên nhân chính gây nên sạm đen vỏ trái mít là do nấm *Botryodiplodia* sp. gây hại trong suốt quá trình từ khi đậu trái đến gần giai đoạn thu hoạch.

Triệu chứng: Triệu chứng đầu tiên xuất hiện là những

chấm nhỏ màu nâu đậm, bằng đầu kim trên gai của trái mít. Theo thời gian, vết bệnh mở rộng, có màu đen và lan rộng khắp bề mặt vỏ trái mít. Bệnh chỉ gây hại trên bề mặt vỏ, không xâm nhiễm sâu vào phần thịt trái. Bệnh sạm đen vỏ trái chỉ làm giảm giá trị thương phẩm mà không ảnh hưởng đến chất lượng của trái mít.

Biện pháp quản lý: Để quản lý bệnh sạm đen vỏ trái mít nhà vườn cần thực hiện một số biện pháp như sau:

- Thiết lập hệ thống thoát nước tốt cho vườn: trồng trên liếp, mô cao, có rãnh thoát nước tốt.

- Thường xuyên vệ sinh vườn, thu gom tiêu hủy triệt để các trái bị bệnh trong vườn.

- Tỉa cành tạo tán hợp lý, nên cắt tỉa bỏ cành vô hiệu, cành sâu bệnh, cành thấp gần mặt đất giúp vườn được thông thoáng và hạn chế bệnh phát triển.

- Tạo điều kiện cho đất tơi xốp, tránh nén dẽ bằng cách bổ

sung phân bón hữu cơ kết hợp với chế phẩm nấm đối kháng *Trichoderma* nhằm quản lý hiệu quả nguồn bệnh trong đất, giúp rễ khỏe, nấm bệnh khó tấn công lên thân, cành và trái.

- Cần thường xuyên theo dõi, kiểm tra vườn mít để phát hiện sớm bệnh và xử lý kịp thời.

- Hạn chế bón phân có hàm lượng đạm cao và phun phân bón lá định kỳ khi cây đang bị bệnh.

- Chú ý nâng pH đất lên bằng cách bón vôi, sử dụng phân vô cơ hợp lý. Sử dụng 2-4 kg vôi CaO/cây tùy theo tuổi của cây mít; hoặc định kỳ 2-3 tháng sử dụng Humic acid tươi hoặc bón cho vườn nhằm ổn định pH đất trong khoảng 5,5 đến 6,5.

- Sử dụng thuốc BTVT có hoạt chất Fosetyl aluminium, Metalaxyl,... khi thấy bệnh vừa xuất hiện triệu chứng hay giai đoạn vừa đậu trái. Chú ý nên phun thuốc ướt đều cả cây, trái và tuân thủ thời gian cách ly khi thu hoạch sản phẩm./.

Chăm sóc vườn cây ăn trái chuẩn bị đón mưa

✍️ **THS. NGUYỄN VŨ SƠN**

Do ảnh hưởng của Elnino nên mùa khô 2023-2024 nắng nóng kéo dài xảy ra hiện tượng khô hạn và xâm nhập mặn ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây trồng. Để cây phục hồi nhanh sau mùa khô hạn cần thực hiện:

Sau khi kết thúc mùa khô hạn cần kiểm tra,

đánh giá tình trạng sinh trưởng của cây để lựa chọn giải pháp chăm sóc phù hợp để cây phục hồi nhanh. Có thể chia ra hai mức:

+ Tán cây thiệt hại nhiều, cần cắt tỉa, chăm sóc như giai đoạn kiến thiết cơ bản không để ra quả nhằm phục hồi bộ rễ và tán cây.

+ Tán cây thiệt hại không nhiều, chăm sóc cây như giai đoạn kinh doanh để cây có thể ra hoa, đậu quả.

- Tùy theo mức độ ảnh hưởng của khô hạn, mặn và mức độ thiệt hại của cây trên vườn mà có các giải pháp chăm sóc phù hợp, để giúp cây trồng sớm phục hồi cần thực hiện như:

+ Cắt tỉa những cành khô héo, cành bị sâu bệnh, tỉa bỏ bớt hoặc toàn bộ số quả trên cây tùy theo mức độ lá bị rụng ít hay nhiều do ảnh hưởng của hạn, mặn.

+ Xới đất phá ván, bón vôi nhằm điều chỉnh pH của đất, lượng vôi bón cho vườn từ 0,5-1 tấn/ha.

+ Sử dụng các loại phân bón có thành phần là axit humic tưới vào vùng rễ và bón phân hữu cơ để phục hồi bộ rễ của cây, đồng thời phun phân bón qua lá có thành phần *Brassinosteroid*, amino axit.

- Ngoài ra, trong mùa khô là điều kiện thuận lợi để rệp sáp hại rễ phát triển. Để quản lý rệp sáp hại rễ cần:

+ Quản lý kiến bằng chế phẩm SOFRI-trừ kiến giúp hạn chế khả năng phát tán của rệp sáp.

+ Phun và tưới nấm ký sinh *Paecilomyces* sp. (liều lượng 40 gr chế phẩm/10 lít nước) để quản lý rệp sáp hại rễ.

+ Tưới luân phiên các loại thuốc BVTV như Spirotetramat, Clothianidine tưới quanh gốc 1-2 lần, 7-10 ngày/lần cho cây theo liều lượng khuyến cáo

- Sau khi cây bung chồi cần phun thuốc bảo vệ thực vật để hạn chế các đối tượng gây hại trên lá như sâu ăn lá, nhện và bọ trĩ,...

- Sau khi cây bung chồi 1,5 tháng tiến hành bón phân hữu cơ và vô cơ phù hợp với từng giai đoạn sinh trưởng của cây. Sử dụng phân bón vô cơ cần tuân thủ tỷ lệ NPK ở từng giai đoạn như: Giai đoạn sau thu hoạch cần sử dụng phân bón có hàm lượng $N=P>K$; Giai đoạn trước ra hoa phân bón NPK có hàm lượng $P>K>N$; Giai đoạn đậu quả và phát triển quả phân bón NPK có hàm lượng $N>K>P$ và giai đoạn trước thu hoạch cần bón NPK có hàm lượng $K>N>P$.

Đối với cây đang mang quả, để hạn chế hiện tượng nứt trái vào đầu mùa mưa, cần hạn chế bón nhiều phân đạm, tăng cường thêm phân bón kali và canxi cho cây./.

Hỏi đáp chuyên ngành

✍️ KIM THANH tổng hợp

Câu hỏi 1: Khi trồng vú sữa, phải làm sao để giữ ẩm đất và hạn chế cỏ dại?

Trả lời:

Tủ gốc giữ ẩm

Rễ vú sữa thường ăn nông, nhiệt độ của đất cao vào mùa nắng sẽ ảnh hưởng đến bộ rễ, do đó cần phải tủ gốc giữ ẩm bằng rơm rạ, cỏ khô để giữ ẩm cho đất. Nên tủ cách gốc để tránh sâu bệnh tấn công.

Làm cỏ và trồng xen

Nên làm cỏ thường xuyên trong các năm đầu để hạn chế sự cạnh tranh dinh dưỡng và loại bỏ sự trú ẩn của sâu bệnh. Đến năm thứ tư trở đi tán

cây rộng dần và công làm cỏ sẽ giảm. Để giảm bớt công làm cỏ và tưới nước trong các năm đầu nên dùng rơm rạ phủ gốc và trồng xen một số cây ngắn ngày khác để tăng nguồn thu nhập.

Bồi bùn

Hàng năm cần bồi bùn vào mô trồng, nên tiến hành phơi khô bùn sau khi vét mương rồi sau đó bồi vào mô. Công tác bồi bùn cần tiến hành thường xuyên hàng năm, ngay cả khi cây đã lớn và sau khi định hình mương liếp hoàn chỉnh. Việc vét mương bồi liếp vừa có tác dụng cải tạo hệ thống mương tưới tiêu, nâng cao dẫn mặt liếp, vừa có tác dụng cung cấp một phần dinh dưỡng cho cây vú sữa.

Bản tin cây ăn quả số 2 (Tháng 03 & 04 năm 2024) | 9

Câu hỏi 2: Thanh long đang ra nụ, tôi muốn chống rụng nụ thì tôi phun phân qua lá được không? Tôi bón kết hợp với phân bón gốc như thế nào để đạt năng suất cao?

Trả lời:

Đối với cây thanh long đang ở giai đoạn ra nụ, việc rụng nụ là bình thường do vấn đề sinh lý của cây, thông thường thì nụ sẽ tự rụng sinh lý từ lúc sau khi ra nụ đợt 1: lúc 7 ngày sau khi ra nụ và đợt 2: lúc 14 ngày sau khi ra nụ. Những cành có nhiều nụ (>3 nụ) sẽ dễ bị rụng hơn so với những cành chỉ có 1 - 2 nụ.

Tuy nhiên cũng có khi cây bị rụng nụ nhiều không phải lo vấn đề sinh lý mà là do trường hợp cây bị thiếu dinh dưỡng nên không đáp ứng đầy đủ dinh dưỡng để nuôi các nụ trên cây, đặc biệt là thiếu nguyên tố Bo.

Vì vậy Bà con cần bổ sung thêm dinh dưỡng cho cây bằng cách phun phân bón lá có chứa Bo như Canxi Bo hoặc Hi - Boron phun theo liều lượng khuyến cáo vào giai đoạn 5 ngày, 10 và 15 ngày sau ra nụ.

Ngoài ra có thể bón thêm phân qua gốc cho cây như phân Canxi nitrate boron, Nitrabor,... liều lượng 400 - 500 g/trụ vào giai đoạn 5 ngày và 15 ngày sau khi ra nụ để hạn chế hiện tượng rụng nụ.

Để đạt năng suất cao thì Bà con phải bón gốc phân NPK

+ Sau khi rút râu bón phân với liều lượng 400 - 500 g NPK 20-20-15+TE/trụ giúp trái phát triển to lớn.

+ Trước khi thu hoạch 10 ngày thì bón phân với liều lượng 400 - 500g NPK 24-10-22+TE/trụ giúp trái có chất lượng tốt.

Câu hỏi 3: Sầu riêng của tôi đang ra bông nhưng bị nhện đỏ gây hại trên lá rất nhiều. Xin các bác sĩ tư vấn cách phòng trừ được nhện đỏ hiệu quả mà không ảnh hưởng đến bông. Xin cảm ơn bác sĩ!

Trả lời:

Nhện đỏ phát triển mạnh trong điều kiện nóng

ấm của vùng nhiệt đới, khả năng sinh sản khá cao, vòng đời rất ngắn, gây hại bằng cách dùng miệng cắn biểu bì mặt lá tạo thành những chấm trắng li ti và tiết độc tố. Khi cây bị nhẹ lá có màu vàng, như là bị bụi, còn bị hại nặng lá có màu trắng bạc, dễ rụng, cây còi cọc sinh trưởng kém.

Biện pháp quản lý

Trong điều kiện tự nhiên, nhện đỏ bị nhiều loại thiên địch tấn công như nhện nhỏ ăn mồi,... Cần tạo điều kiện cho thiên địch phát triển cũng hạn chế được tác hại của nhện.

Phun nước lên tán lá tạo ẩm độ cao trong vườn trong mùa nắng có thể làm giảm mật số của nhện đồng thời cũng tạo điều kiện cho thiên địch phát triển.

Khi mật số nhện cao có thể dùng các loại thuốc để phun như: Dầu khoáng, Abamectin + *Bacillus thuringiensis* var. kurstaki, Sulfur, Emamectin benzoate + Clothianidin... theo liều lượng khuyến cáo trên bao bì.

Câu hỏi 4. Bưởi da xanh mới trồng được 6 tháng có hiện tượng, ban ngày héo, chiều tối thì tươi lại được vài ngày thì héo cả buổi chiều tối, thấy ở rễ có nhiều rệp sáp, cho hỏi cách phòng ngừa hiện tượng này.

Trả lời:

Đây là một bệnh khá mới trên cây bưởi, với triệu chứng lá cây vẫn phát triển bình thường, buổi sáng vẫn xanh tốt, đến trưa thì là rũ xuống như thiếu nước, sau đó vào buổi chiều cây tương đối xanh trở lại, nhưng sau đó vài ngày thì cây héo hẳn và rụng lá, chết sau đó.

Khi quan sát phần gốc thân, thấy có nhiều rệp sáp đất (*Pseudococcus* sp) tấn công vào hệ thống rễ chính đến rễ phụ của cây, khi bị nặng có một lớp sáp xốp bao quanh rễ, gốc cây, rễ cây bị tấn công bởi nấm *Clitocybe tabescen*. Xung quanh gốc cây có nhiều tai nấm to màu nâu vàng.

Bệnh gây hại nặng trong mùa nắng hơn là mùa mưa do rệp sáp tấn công vào hệ thống gốc cây,

trong khi đó mùa mưa làm giảm mật số phát triển của rệp sáp.

Bệnh xảy ra trên cây nhỏ, thường xuất hiện trên cây trồng năm đầu.

Phòng trừ bằng cách quan sát thường xuyên vườn cây có múi, khi thấy xuất hiện hiện tượng

héo là phải quan sát ngay bộ rễ, nếu thấy rệp sáp là phải xử lý cây bị héo và những cây liền kề, bằng thuốc trừ rệp sáp Spirotetramat + dầu khoáng, Emamectin benzoate + dầu khoáng kết hợp với các thuốc Ridomil gold, Aliette, mancozeb...

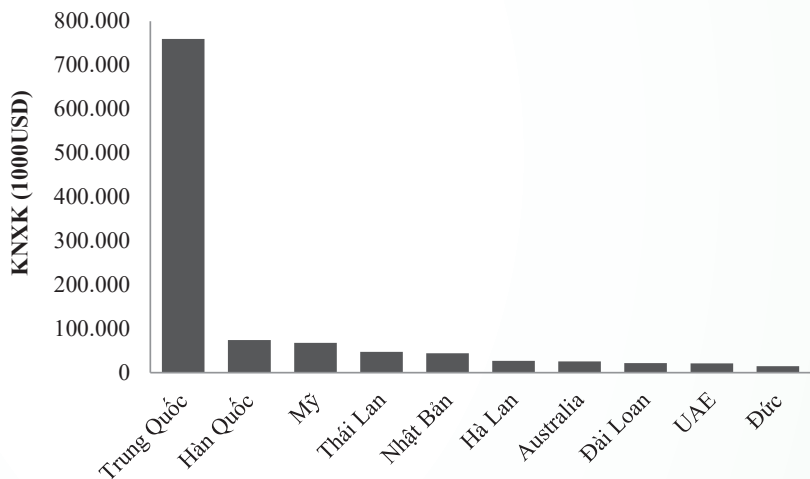
Nên sử dụng phân hữu cơ kết hợp với nấm đối kháng *Trichoderma*./.

THÔNG TIN SẢN XUẤT VÀ THỊ TRƯỜNG CÂY ĂN QUẢ

Xuất khẩu rau quả thực trạng và nhận định

HỮU TIẾN

Trong quý I và đầu quý II năm 2024, ngành hàng rau quả Việt Nam tiếp tục đạt được kết quả khả quan về xuất khẩu, trong đó tăng trưởng xuất khẩu của mặt hàng trái cây đã đóng góp phần lớn vào tăng trưởng của ngành hàng rau quả của cả nước. Theo thông tin từ Bộ Công Thương, kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong quý I năm 2024 đạt 1,23 tỷ USD, tăng 30,8% so với quý I năm ngoái. Trong các mặt hàng trái cây xuất khẩu, đáng chú ý nhất là mặt hàng sầu riêng, Việt Nam trở thành nguồn cung sầu riêng lớn nhất cho Trung Quốc trong 2 tháng đầu năm 2024, nguồn cung sầu riêng của Việt Nam phục vụ cho xuất khẩu chủ yếu từ Đồng bằng sông Cửu Long.



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Bộ Công Thương
Biểu đồ: KNXK rau quả của Việt Nam quý I năm 2024

Theo số liệu của Bộ Công Thương, xuất khẩu rau quả của nước ta trong các tháng đầu năm nay chủ yếu sang hầu hết các thị trường truyền thống, trong đó Trung Quốc vẫn là thị trường chủ lực với kim ngạch tăng 32,4% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 759,44 triệu USD,

chiếm đến gần 59,2% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong 3 tháng đầu năm 2024. Xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc trong quý I năm nay đạt 74,58 triệu USD, tăng 59,3% so với cùng kỳ năm ngoái, tuy nhiên thị trường này chỉ chiếm 5,81% tổng kim ngạch

xuất khẩu mặt hàng rau quả của cả nước. Các thị trường xuất khẩu khác cũng có kim ngạch xuất khẩu rau quả trong quý I năm 2024 tăng như Mỹ (tăng 33,9%), Thái Lan (tăng 112,0%), Nhật Bản (tăng 12,1%), Australia (tăng 36,0%), thị trường Đài Loan (tăng 28,0%), UAE (tăng 32,3%), Đức (tăng 155,6%)... Song các thị trường có kim ngạch xuất khẩu giảm trong quý I năm nay là Hà Lan (giảm 16,5%), Malaysia (giảm 6,1%), Lào (giảm 63,6%)... Do giá trị xuất khẩu sang các thị trường có kim ngạch giảm ở mức thấp, nên không tác động lớn đến tốc độ tăng trưởng xuất khẩu của ngành rau quả.

Giới chuyên gia thương mại nhận định triển vọng xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong quý II/2024 sẽ khả quan khi nhu cầu nhập khẩu từ thị trường Trung Quốc tăng mạnh, bên cạnh đó còn có các thị trường khác tuy quy mô xuất khẩu không lớn nhưng cũng có tác động đến sự tăng trưởng trong xuất khẩu rau quả trong quý II năm nay. Đối với trái sầu riêng, đây là mặt hàng được kỳ vọng mang về kim ngạch xuất khẩu lớn trong quý II; tháng 4 và tháng 5 là cao điểm sầu riêng chính vụ ở miền Tây, tháng 6 là Đồng Nai và một số địa phương ở vùng Đông Nam Bộ bắt đầu vào vụ, một bộ phận diện tích sầu riêng ở Tây Nguyên

cũng có thu hoạch, do đó sản lượng sầu riêng thu hoạch nói chung và cung ứng cho thị trường xuất khẩu tăng so quý I. Ngoài ra các mặt hàng trái cây khác như: dưa tươi, thanh long, bưởi, chuối, chanh dây, xoài... cũng góp phần vào tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu rau quả trong quý II.

Nhìn chung tiềm năng tăng kim ngạch xuất khẩu rau quả trong các tháng tới là rất khả quan, tuy nhiên việc xuất khẩu trái cây của Việt Nam đi thị trường Trung Quốc và các thị trường khác sẽ có những khó khăn thách thức nhất định. Ngành hàng rau quả Việt Nam sẽ phải cạnh tranh gay gắt hơn tại các thị trường xuất khẩu, trong đó có Trung Quốc, thị trường chủ lực xuất khẩu rau quả của nước ta. Trái sầu riêng được coi là mặt hàng xuất khẩu chủ lực, đóng góp phần lớn vào tăng trưởng toàn ngành rau quả, nhưng sầu riêng Việt Nam sẽ bị cạnh tranh gay gắt với sầu riêng từ Thái Lan, Malaysia... Tình trạng hạn hán kéo dài đã và đang ảnh hưởng lớn đến năng suất và phẩm chất nhiều loại rau quả cung ứng cho xuất khẩu, điều này tác động không nhỏ đến sản lượng và giá trị xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong quý II năm nay.

Để duy trì và đẩy mạnh xuất

khẩu rau quả trong thời gian tới, ngoài công tác tăng cường xúc tiến thương mại, tháo gỡ hàng rào kỹ thuật, mở cửa thị trường cho các loại quả tươi, thực hiện kiểm tra, kiểm dịch thực vật xuất khẩu đối với các loại hàng hóa nông sản xuất khẩu, công tác quản lý vùng trồng, vùng cung cấp nguyên liệu rau quả cho xuất khẩu đảm bảo về số lượng và chất lượng là việc làm thường xuyên, liên tục và cần được các cấp các ngành quan tâm. Đối với mặt hàng sầu riêng, để giữ và mở rộng thị phần ở thị trường Trung Quốc, cần quản lý chặt chẽ vùng trồng phục vụ xuất khẩu, nâng cao chất lượng sầu riêng cung ứng cho thị trường, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đóng gói, đông lạnh và chế biến các mặt hàng sầu riêng. Đối với các thị trường khó tính như Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia..., doanh nghiệp xuất khẩu cần quan tâm hơn đến việc xây dựng vùng nguyên liệu riêng có cho mình, liên kết chặt chẽ với các trang trại, hợp tác xã, áp dụng đồng bộ các yêu cầu từ lựa chọn giống, bố trí vùng trồng, áp dụng quy trình kỹ thuật chăm sóc và quản lý sau thu hoạch phù hợp, đảm bảo yêu cầu thị trường về chất lượng, mẫu mã, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc.../.

Tình hình tiêu thụ chuối thế giới

✍ **HIẾU THÀNH** tổng hợp

Theo ước tính sơ bộ xuất khẩu chuối toàn cầu (không bao gồm chuối nấu) đạt khoảng 19,2 triệu tấn, tăng 0,3% về số lượng vào năm 2023, đây là chỉ dấu tích cực khi so với năm 2022 (giảm 6% so với năm 2021) (FAO, 2023). Các khu vực sản xuất và cung cấp sản lượng chuối lớn trên thế giới, bao gồm:

Châu Mỹ Latinh và Caribe (LAC)

Châu Mỹ Latinh và Caribe (LAC) là khu vực xuất khẩu chuối hàng đầu thế giới, với sản lượng xuất khẩu đạt khoảng 14,7 triệu tấn, cao hơn khoảng 200 ngàn tấn so với năm 2022 (tăng khoảng 1,3%).

Ecuador, quốc gia xuất khẩu chuối lớn nhất thế giới với sản lượng xuất khẩu đạt xấp xỉ 6,2 triệu tấn và mức tăng trưởng xuất khẩu đạt 7% trong 8 tháng đầu năm 2023. Sản lượng chuối trong nước đã tăng gần 10% so với cùng kỳ năm ngoái, chi phí cước vận chuyển sang EU thấp hơn và gần bằng với trước thời điểm đại dịch Covid 19 là những động lực chính giúp hồi phục tốc độ tăng trưởng. Ngoài ra, lượng chuối hữu cơ của quốc gia này xuất khẩu sang Hoa Kỳ tăng 10% so với năm 2022 do

nhu cầu tiêu dùng tăng cao ở thị trường này. Tuy nhiên, trang trại sản xuất chuối cũng gặp nhiều khó khăn, bất lợi khi phải áp dụng nhiều biện pháp quản lý dịch hại khi đối mặt trước áp lực bệnh héo rũ Panama có nguy cơ lây lan từ các quốc gia láng giềng Columbia và Peru, sử dụng hóa chất BTVT ngoài danh mục xuất khẩu gây mất an toàn thực phẩm đã đẩy chi phí sản xuất tăng cao và lợi nhuận thấp. Ước tính Ecuador tiêu tốn khoảng 100 triệu đô la/ năm bởi những lý do nêu trên.

Guatemala, là nước xuất khẩu lớn thứ hai của khu vực LAC vào năm 2022 và là nước xuất khẩu hàng đầu sang thị trường Hoa Kỳ. Ước tính cả năm 2023, nước này đã xuất khẩu 2,4 triệu tấn, tăng trưởng gần 10% so với cùng kỳ. Điều kiện sản xuất thuận lợi và đầu tư mở rộng vùng sản xuất đã giúp Guatemala là nhà cung cấp dồi dào và có giá rẻ nhất trên thị trường toàn cầu.

Tiếp theo là **Costa Rica**, **Columbia** là hai quốc gia có sản lượng xuất khẩu cao thứ 3 và thứ 4 của LAC đạt tương ứng là 2.026 ngàn tấn và 1.966 ngàn tấn.

Châu Á

Theo dữ liệu thống kê của

FAO (2023), xuất khẩu chuối của châu Á ước khoảng 3,7 triệu tấn, giảm khoảng 4% vào năm 2023. Điều này đánh dấu năm thứ tư liên tiếp sản lượng xuất khẩu từ khu vực này sụt giảm, do những khó khăn liên quan đến đại dịch Covid-19 và tác động của bệnh héo rũ Panama (TR4) diễn ra trong giai đoạn năm 2020-2022.

Philippines là nhà xuất khẩu chính trong khu vực, cung cấp trung bình khoảng 60% lô hàng chuối của châu Á, tuy nhiên sản lượng xuất khẩu (2,2 triệu tấn) đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng (giảm khoảng 3%) do sự lây lan của TR4. Có khoảng 15.000 đồn điền ở Philippines bị ảnh hưởng bởi TR4, gây lo ngại sâu sắc về triển vọng ngành chuối của nước này vào năm 2023 và hơn thế nữa (Hiệp hội những người trồng và xuất khẩu chuối Pilipino, 2023). Ngoài ra, những khó khăn về dịch vụ hậu cần được báo cáo ảnh hưởng đến chất lượng chuối Philippines khi nhập khẩu vào Nhật Bản đã gây thêm lo ngại cho ngành công nghiệp chuối của quốc gia này.

Trong khi đó, nhu cầu nhập khẩu từ Trung Quốc và từ một số nhà nhập khẩu mới nổi ở Trung Đông tiếp tục thúc đẩy đầu tư vào trồng chuối ở Việt Nam và

Ấn Độ, hai nhà xuất khẩu chuối đang gia tăng trong khu vực. Do đó, ước tính cả năm 2023 dự kiến xuất khẩu chuối từ **Ấn Độ** sẽ tăng lên khoảng 450.000 tấn, tăng khoảng 25% so với năm 2022 và chuối từ **Việt Nam** tăng lên khoảng 420.000 tấn, đánh dấu mức tăng 3% so với năm 2022. Trong khi đó, **Campuchia** - nhà cung cấp mới nổi đã xuất khẩu đạt 280.000 tấn, giảm gần 30% so với cùng kỳ do bị ảnh hưởng bởi điều kiện thời tiết bất lợi trong nửa đầu năm 2023, tỷ suất lợi nhuận thấp khiến nông dân phải chuyển sang cây trồng khác thay thế.

Châu Phi

Theo FAO (2023), sản lượng chuối xuất khẩu của châu Phi

ước tính tăng khoảng 2% vào năm 2023, đạt khoảng 670 ngàn tấn. Đóng góp cho sự tăng trưởng này đến từ nguồn cung **Côte d'Ivoire** với khoảng 340 ngàn tấn, tăng 4% so với năm 2022. Côte d'Ivoire xuất khẩu sang Liên minh Châu Âu (chủ yếu Pháp) với 50-60% sản lượng mỗi năm. Dữ liệu thương mại cho thấy các chuyến hàng từ Côte d'Ivoire đến Pháp đã tăng khoảng 11% so với cùng kỳ năm ngoái và tăng 13% về mặt giá trị. Ngoài ra, có khoảng 20.000 tấn chuối được xuất khẩu sang Vương quốc Anh, cao hơn gấp đôi số lượng giao dịch giữa hai nước so với cùng kỳ năm 2020.

Cameroon được xem là nhà cung cấp chuối lớn thứ 2 ở khu

vực châu Phi (chiếm 31% tổng sản lượng châu Phi trong giai đoạn 2017-2021) với sản lượng đạt 192 ngàn tấn vào năm 2023, giảm khoảng 11% so với cùng kỳ. Nguồn cung từ Cameroon một lần nữa được cho là bị cản trở do tình hình an ninh ngày càng xấu đi ở quốc gia này. Các quốc gia nhập khẩu chính là Bỉ và Anh đã giảm lượng chuối nhập khẩu từ Cameroon lần lượt là 7% và 29% trong năm 2023.

Về nhập khẩu, **Châu Âu, Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nga, Nhật Bản** được ghi nhận là các quốc gia nhập khẩu chuối lớn nhất thế giới, tương ứng với sản lượng là 4.993, 4.096, 1.779, 1.416, 1.021 ngàn tấn trong năm 2023 (FAO, 2023)/.

CHUYÊN MỤC NHÌN RA NƯỚC BẠN

Điểm tin sản xuất, xuất khẩu trái cây một số nước trên thế giới (tháng 3-4/2024)

✍ THÙY LINH tổng hợp

❖ Ecuador dự kiến xuất khẩu Thanh Long sang Trung Quốc sẽ tăng đột biến

Năm 2023, xuất khẩu Thanh Long của Ecuador đánh dấu mức tăng trưởng ấn tượng 72% so với năm trước và đạt doanh thu kỷ lục 171 triệu đô la. Hoa Kỳ vẫn là thị trường chính, chiếm 80% kim ngạch xuất khẩu. Với

mục tiêu tăng cường hơn nữa lĩnh vực xuất khẩu, các nhà sản xuất Ecuador coi thị trường Trung Quốc là cơ hội tăng trưởng đầy hứa hẹn.

Thỏa thuận thương mại giữa Ecuador và Trung Quốc có hiệu lực vào tháng 4 năm 2024, sẽ loại bỏ mức thuế 20% hiện đang áp dụng đối với thanh long của

Ecuador, mở ra cánh cửa mới cho các nhà sản xuất Ecuador. Kể từ khi mở cửa thị trường tại Hoa Kỳ (2017), Peru (cuối năm 2022) và Trung Quốc (tháng 4 năm 2023), xuất khẩu tăng trưởng đều đặn (Nguồn: ecuadortimes.net).

❖ Thanh long Brazil ngày càng được ưa chuộng

Thanh long Brazil (thuộc họ

Cactaceae) có ba loài khác nhau về kích thước quả, màu vỏ và thịt quả gồm vỏ vàng và thịt quả trắng (*Seleniceries undatus*), vỏ màu hồng và thịt quả trắng (*Hylocereus polyrhizus*) và vỏ hồng hoặc đỏ và thịt quả màu đỏ (*Hylocereus megalanthus*). Brazil có ba vùng trồng thanh long chính gồm miền Bắc dẫn đầu với sản lượng kéo dài 10 tháng mỗi năm, tiếp theo là miền Trung Nam và miền Nam, sản xuất lần lượt trong 8 và 6 tháng, tập trung vào tháng 2 (Nguồn: *Abrafruits*).

❖ Nhật Bản xem xét tăng hạn ngạch nhập khẩu chuối Thái Lan

Trước khi có hiệp định kinh tế, xuất khẩu chuối của Thái Lan sang Nhật Bản rất khiêm tốn, khoảng 3.000 tấn/năm. Theo Hiệp định Đối tác Kinh tế Nhật Bản-Thái Lan, Thái Lan được miễn thuế lên tới 8.000 tấn chuối và sẽ xin xem xét để được tăng hạn ngạch lên 100.000 tấn. Nhật Bản nhập khẩu khoảng 1 triệu tấn chuối mỗi năm, chủ yếu từ Philippines, quốc gia có thị phần 76% (Nguồn: *thaipbsworld.com*).

❖ Việt Nam đang vượt Philippines trở thành nước xuất khẩu chuối hàng đầu

Dữ liệu từ Tổng cục Hải quan Trung Quốc chỉ ra rằng trong hai tháng đầu năm, Trung Quốc đã nhập khẩu 336.900 tấn chuối, trị giá 159,9 triệu USD; tăng 6,1% về khối lượng nhưng giảm 17,2% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái. Giá trung

bình mỗi tấn hàng nhập khẩu này là 474,5 USD, giảm 21,9% so với năm trước. Cụ thể, Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc đạt 173.500 tấn, trị giá 70,3 triệu USD, tăng 21% về lượng và tăng 1,4% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái. Sự tăng trưởng này đã khiến Việt Nam chiếm tới 51,5% tổng lượng chuối nhập khẩu của Trung Quốc. Sự thay đổi này xảy ra khi Trung Quốc tăng nhập khẩu chuối từ Việt Nam trong khi giảm nhập khẩu từ Philippines do chênh lệch đáng kể về giá (Nguồn: *english.vov.vn*).

❖ Giống chuối mới kháng nấm Fusarium đến Ecuador

Ecuador đã nhập giống chuối GAL kháng nấm *Fusarium oxysporum* f. sp. cubense chủng nhiệt đới 4 (FOC R4T) vào tháng 4 năm 2023 từ Israel, là giống chuối thứ hai kháng FOC R4T được nhập nhằm đa dạng hóa các lựa chọn canh tác và bảo vệ tính bền vững của sản xuất chuối quốc gia. Quá trình khảo nghiệm giống GAL có thể mất tới 24 tháng và các hội nghị trực tuyến đã được bắt đầu để thảo luận về các giống kháng FOCR4T và phân tích các phương án chuyển gen. Giống kháng đầu tiên là Formosana 218, được nhập vào từ tháng 4 năm 2022, đang được khảo nghiệm ở giai đoạn thương mại với kết quả cuối cùng dự kiến vào năm 2025. Ở Ecuador, Cavendish là giống xuất khẩu chính (sau khi giống Gros Michel biến mất do Fusarium chủng 1),

phải đối mặt với mối đe dọa từ chủng Fusarium 4, đã được phát hiện ở các nước láng giềng như Colombia, Peru và Venezuela. (Nguồn: *euniverso.com*).

❖ Giá chanh ở Ấn Độ tăng vọt

Ở Ấn Độ, giá chanh đã tăng đáng kể, ảnh hưởng đến người tiêu dùng và làm thay đổi mô hình tiêu dùng. Giá tăng vọt là do nhu cầu tăng do nhiệt độ cao hơn và thời gian ăn chay tôn giáo như Ramadan và Navratri. Do đó, các nhà hàng và căn tin đã loại bỏ chanh khỏi sản phẩm của họ và các hộ gia đình đang thay thế nước chanh tươi bằng các sản phẩm thay thế ngay lập tức.

Ủy ban Thị trường Sản phẩm Nông nghiệp (APMC) báo cáo rằng mức tiêu thụ chanh hàng ngày của thành phố trung bình là 55 tấn, nhưng nhu cầu hiện tại đã tăng 40% do điều kiện khí hậu và lễ hội, trong khi nguồn cung giảm xuống còn khoảng 40 tấn. Gujarat chỉ đóng góp 7% vào lượng tiêu thụ này, phần lớn có nguồn gốc từ bên ngoài. Bang này nhận nguồn cung chủ yếu từ Karnataka, hầu như không đáp ứng được yêu cầu hàng ngày. Hiện tại, giá bán khác nhau ở các địa điểm, với giá bán lẻ cao nhất được ghi nhận ở các khu vực phía tây Ahmedabad như Bopal, Satellite và Vastrapur tương đương với 76.000 đồng/kg. (Nguồn: *timesofindia.indiatimes.com*).

❖ Hàn Quốc nhập khẩu dứa và xoài cao nhất từ trước đến nay trong tháng 3

Cục Hải quan Hàn Quốc báo cáo rằng nhập khẩu dứa đã tăng lên 8.686 tấn, trị giá 8,68 triệu USD, tăng 44,7% so với năm trước. Đồng thời, nhập khẩu xoài tăng đáng kể, đạt 6.264 tấn, trị giá 24,74 triệu USD. Ngoài ra, lượng chuối và cam nhập khẩu cũng tăng lên lần lượt đạt 38.404 tấn và 38.000 tấn. Nguồn cung các loại trái cây này tăng lên đã khiến giá thị trường của chúng giảm. Sáng kiến của chính phủ nhằm mở rộng nguồn cung trái cây nhập khẩu kể từ tháng 3 nhằm giải quyết tình trạng giá táo và lê tăng vọt, những loại trái cây được ưa chuộng nhất đất nước (Nguồn: koreaherald.com).

❖ Hà Lan xuất khẩu nông sản trị giá 123,8 tỷ EUR vào năm 2023

Theo Thống kê Hà Lan, Hà Lan xuất khẩu nông sản trị giá tổng cộng 123,8 tỷ EUR vào năm 2023, tăng +1,6% so với năm 2022 và thứ hạng xuất khẩu nông sản chính của Hà Lan không thay đổi. Trong đó, 82,1 tỷ EUR là hàng Hà Lan và 41,7 tỷ EUR tái xuất; Vị trí số 1 là sản phẩm sữa và trứng, kế đến là nông sản, thịt, rau quả, đồ uống và trái cây. Năm 2023, xếp hạng các quốc gia điểm đến: Đức với 29,6 tỷ EUR, Bỉ với 15,23 tỷ EUR, kế đến là Pháp, Vương quốc Anh, Ý, Tây Ban Nha, Ba Lan, Trung Quốc, Hoa Kỳ,... (Nguồn: cbs.nl).

❖ Primorye (Nga) nhập khẩu hơn 5.000 tấn nông sản tươi từ Trung Quốc

Từ ngày 6 - 15 tháng 4, Dịch vụ báo chí Liên bang báo cáo Primorye (Nga) đã nhập khẩu tổng cộng 6.658,5 tấn rau quả tươi từ nhiều quốc gia khác nhau. Trong đó, 5.738,6 tấn sản phẩm rau quả đã đến từ Trung Quốc. Ngoài ra, Primorye đã nhập khẩu 400,2 tấn chuối từ Ecuador, 251,9 tấn cam, lê và nho từ Hàn Quốc, 146,9 tấn cam từ Ai Cập, 81,6 tấn quýt từ Pakistan, 38,1 tấn nho từ Ấn Độ và 1,2 tấn trái cây từ Việt Nam. Các thanh tra viên từ văn phòng liên vùng Primorsky của Rosselkhoznadzor đã kiểm dịch thực vật tất cả các sản phẩm trước khi cho phép nhập khẩu (Nguồn: vladnews.ru).

❖ Brazil xuất khẩu trái cây vượt 1,2 tỷ USD doanh thu vào năm 2023

Brazil được công nhận về sự đa dạng sinh học quan trọng, cũng là nước đứng thứ ba về sản lượng trái cây toàn cầu, là do nỗ lực hợp tác của các nhà sản xuất, hiệp hội và các tổ chức chính phủ. Với nhu cầu ngày càng tăng về thực phẩm lành mạnh và bền vững, trái cây Brazil đã nổi lên trên thị trường quốc tế. Năm 2023, xuất khẩu trái cây vượt doanh thu 1,2 tỷ USD, đánh dấu mức tăng 26,73% so với năm trước. Thành tựu này do bởi khối lượng xuất khẩu tăng 6%, vượt 1 triệu tấn trái cây.

Công nghệ đổi mới trong sản xuất, thu hoạch, bảo quản và vận chuyển đóng vai trò quan trọng

trong việc duy trì chất lượng trái cây Brazil ở thị trường nước ngoài. Hệ thống chứng nhận nghiêm ngặt của Brazil đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm và chất lượng cao. Những nỗ lực thâm nhập các thị trường mới đã thành công, với các cuộc đàm phán đang được tiến hành để xuất khẩu nho sang Trung Quốc và Hàn Quốc, bơ sang Hoa Kỳ, Chile, Nhật Bản và Ấn Độ, dưa và táo sang Malaysia (Nguồn: abrafrutas.org).

❖ Xuất khẩu nông sản của Mexico tăng trưởng vào đầu năm 2024

Theo dữ liệu Ngân hàng Mexico, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (SADER) báo cáo Mexico đánh dấu mức tăng trưởng đáng kể (8,85%) trong xuất khẩu nông sản đạt mức 9,06 tỷ USD trong những tháng đầu năm 2024. Trong khi đó, nhập khẩu nông sản tăng khiêm tốn 2,3%, đạt 7,57 tỷ USD. Do đó, Mexico đã đạt được thặng dư thương mại nông nghiệp 1,49 tỷ USD trong tháng 1 và tháng 2, lập kỷ lục mới.

Trong số các mặt hàng xuất khẩu có nhu cầu cao, cà chua đã mang lại doanh thu xuất khẩu nông sản cao nhất là 630 triệu USD, kế đến là rượu (621 triệu USD), bơ (594 triệu USD), dâu tây tươi và quả mâm xôi (531 triệu USD),... Phần lớn lượng xuất khẩu này cho Hoa Kỳ, mặc dù các sản phẩm nông nghiệp của Mexico cũng tìm được thị trường ở châu Á và châu Âu (Nguồn: mexiconewsdaily.com)/.

CHẾ PHẨM VI SINH VIỆN CÂY ĂN QUẢ MIỀN NAM (Sản phẩm thử nghiệm)



SOFRI - VST1
(Đổi kháng)



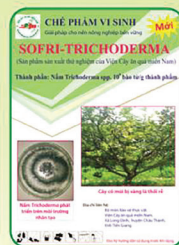
SOFRI - VST2
(Dinh dưỡng)



SOFRI - VST3
(Phân hủy thực vật, protein)



SOFRI - TRỪ RUỒI
ĐỤC QUẢ



SOFRI - TRICHODERMA



SOFRI - PAECILOMYCES



SOFRI - TRICHOPAE



**TRUNG TÂM TƯ VẤN, GIỚI THIỆU VÀ CUNG ỨNG CÂY TRỒNG TỐT,
VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP VÀ DỤNG CỤ NGHỀ VƯỜN**

**CUNG CẤP CÂY GIỐNG TỐT, CHẾ PHẨM SINH HỌC
VÀ DỤNG CỤ PHỤC VỤ NGHỀ VƯỜN**

- ❖ Cung cấp các cây giống tốt được sản xuất từ cây giống đầu dòng được Sở NN&PTNT các tỉnh công nhận như: Xoài, nhãn, sầu riêng, cam, quýt, bưởi, mít, ổi, bơ, măng cầu, khế,... và giống rau, hoa cây cảnh.
- ❖ Tư vấn thiết kế vườn, trang trại, kỹ thuật trồng và chăm sóc giống cây ăn quả.
- ❖ Cung cấp, chế phẩm sinh học BTVT phục vụ cho sản xuất an toàn thực phẩm, theo hướng bền vững;
- ❖ Cung cấp một số thiết bị phục vụ nghề làm vườn.



Chanh dây LÐ 1



★ **Địa chỉ liên hệ:** Xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

☎ **Điện thoại:** 0273 3893127 ☎ **Fax:** 0273 3893122

★ **Phụ trách:** ThS. Đoàn Thị Cẩm Hồng

★ **Điện thoại:** 0919141229